

Bắc Quang, ngày 25 tháng 8 năm 2020

Số: 116/2020/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2020/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vương Ngọc H, sinh năm 1990 dân tộc: Tày.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Hoài P, sinh năm 1992; dân tộc: Kinh.
- Cùng cư trú tại: Xóm N, thôn T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; khoản 6 Điều 27 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vương Ngọc H và chị Nguyễn Hoài P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Vương Ngọc H và chị Nguyễn Hoài P thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Các đương sự thống nhất thỏa thuận. Chị Nguyễn Hoài P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vương Bảo T, sinh ngày: 25/11/2010. Anh Vương Ngọc H có trách nhiệm cấp dưỡng cháu T cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi.

+ Mức cấp dưỡng: 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng trên một tháng).

+ Thời gian cấp dưỡng: Từ ngày 01/9/2020 cho đến khi các cháu T đủ 18 tuổi.

+ P thực cấp dưỡng: Theo tháng 01 lần vào ngày 27 (dương lịch) hàng tháng.

+ Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi cháu Vương Bảo T là chị Nguyễn Hoài P.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh H, chị P có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vương Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 24/6/2020 theo biên lai thu số 0001126.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Bắc Quang;
- UBND TT Q, huyện Q
(nơi Đăng ký kết hôn) để biết;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh

